

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 419/2026/HSST
Ngày 10 tháng 8 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Ngọc Lan

2. Bà Đinh Thị Kim Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thu H2 và bà Đỗ Thị H2 – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội.

Hôm nay ngày 10.8.2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 213/2026/TLST-HS ngày 08.4.2026 đối với bị cáo:

Đoàn Thị Khánh V1; Sinh năm: 1977. Giới tính: Nữ. CCCD số: 034177011985. HKTT: 149C N, phường D, thành phố Hà Nội. Nơi ở: 22 Đ, V, xã A, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Đoàn Thái H. Con bà: Đào Thị L. Danh chỉ bản số 3857 lập ngày 09/11/2025 do Công an thành phố Hà Nội cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam ngày 07/11/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn V2 (sinh năm: 1992; Địa chỉ: 1846 VP5, Khu đô thị L, phường H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Trọng H1 (sinh năm: 1990; HKTT: Xóm 3, khu C, phường V, Bắc Ninh. Nơi ở: B709, Tòa T, 109 N, phường T, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Hoàng T (sinh năm: 1971; Địa chỉ: 198 P, phường H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Đoàn Thị Thu H2 (sinh năm: 1979; Địa chỉ: 149C N, phường D, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Phạm Mai Hồng và luật sư Nguyễn Quốc Chính – Công ty Luật TNHH Tâm Vàng, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Cùng có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 8/2023, do cần tiền để chi tiêu và thực hiện các mục đích cá nhân, Đoàn Thị Khánh V1 (sinh năm: 1977, trú tại: số 149C phố N, phường D, TP Hà Nội) đã đưa ra thông tin gian dối, giới thiệu bản thân có nhiều mối quan hệ với các Lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh, có thể xin gia hạn chủ trương đầu tư, gia hạn tiến độ sử dụng đất đối với Dự án nhà ở xã hội tại phường Kim Sơn, thành phố Đông Triều nay là phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh để bị hại tin tưởng giao tiền. Sau khi nhận tiền, V1 không thực hiện như cam kết, hứa hẹn mà chiếm đoạt tiền của bị hại. Hành vi phạm tội của Đoàn Thị Khánh V1 cụ thể như sau: Năm 2023, thông qua các mối quan hệ xã hội, anh Nguyễn V2 (sinh năm: 1992, trú tại: B, phố N, phường H, TP Hà Nội) quen biết Đoàn Thị Khánh V1. Quá trình quen biết, V1 đã giúp anh V2 thực hiện một số công việc liên quan đến thu hồi nợ. Thời điểm đó, anh V2 cùng với anh Nguyễn Trọng H1 (sinh năm: 1990, trú tại: B, phường H, TP Hà Nội) đang tham gia thực hiện Dự án nhà ở xã hội tại phường Kim Sơn (nay là phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh) do Công ty Cổ phần gốm màu H là Chủ đầu tư.

Đến giữa năm 2023, dự án đang vướng mắc về xin cấp phép nên cần gia hạn tiến độ sử dụng đất, V1 giới thiệu có nhiều mối quan hệ, có thể giúp anh V2 “kết nối” với Lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh để gia hạn tiến độ sử dụng đất đối với dự án. V1 yêu cầu anh V2 chuẩn bị tiền cho V1 để đi gặp Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh và Lãnh đạo Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh. Theo yêu cầu của V1, ngày 24/8/2023, khi đang ở nhà tại B, phường H, Hà Nội, anh V2 đã nhờ anh H1 chuyển khoản 240 triệu đồng vào tài khoản số 262649999 mang tên Đoàn Thị Khánh V1 mở tại ngân hàng VPBank. Sau khi nhận tiền, V1 chuyển khoản số tiền này đến tài khoản số 661168888 mang tên Đoàn Thị Thu H2 (em gái V1) mở tại ngân hàng VIBank với nội dung: “mua cho chị 10.000 USD”. Cùng ngày, V1 cũng chuyển khoản 48 triệu đồng cho Nguyễn Hoàng T (sinh năm: 1971, trú tại: số 198 P, phường H, TP Hà Nội) là Trưởng Văn phòng luật sư A để trả tiền công tư vấn cho anh T.

Ngày 25/8/2023, V1 đến thành phố Hạ Long và gửi hình ảnh định vị qua ứng dụng Zalo cho anh V2 biết việc V1 đang ở Quảng Ninh để gặp các Lãnh đạo UBND tỉnh. Sau đó, V1 nhắn tin yêu cầu anh V2 gửi thêm 5.000 USD cho V1 để lấy chi phí cho Lãnh đạo tỉnh. Tại nhà, anh V2 chuyển khoản 100 triệu đồng vào số tài khoản 262649999 của V1 mở tại ngân hàng VPBank.

Đến ngày 12/10/2023, V1 tiếp tục bảo anh V2 chuẩn bị 250 triệu đồng cho V1 để đi lo việc xin gia hạn dự án. Tại nhà, anh V2 sử dụng tài khoản cá nhân chuyển khoản 149.800.000 đồng vào tài khoản ngân hàng VPBank số 262649999 của Đoàn Thị Khánh V1,

Sau khi nhận 489.800.000 đồng của anh V2, V1 không thực hiện việc dẫn anh V2 đến gặp Lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Ninh để trình bày xin gia hạn tiến độ sử dụng đất đối với Dự án nhà ở xã hội tại phường Kim Sơn như đã hứa hẹn và không trả lại tiền cho anh V2. V1 cho rằng số tiền trên là tiền anh V2 tặng quà và trả công V1 đi thu hồi công nợ cho anh V2.

Ngày 30/5/2024, anh V2 làm đơn trình báo Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội, đề nghị làm rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của V1 và yêu cầu Đoàn Thị Khánh V1 trả lại 489.800.000 đồng mà V1 đã nhận để xin gia hạn thực hiện dự án nhưng

không thực hiện. Đến ngày 25/5/2025, anh V2 xác nhận, V1 đã chuyển khoản trả anh V2 489.800.000 đồng. Quá trình truy tố, bị can Đoàn Thị Khánh V1 thừa nhận, bản thân không có mối quan hệ quen biết với các Lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh, không gặp gỡ để xin gia hạn Dự án tại phường Kim Sơn như đã hứa hẹn, V1 đã sử dụng hết số tiền 489.800.000 đồng nhận của anh V2 sử dụng cá nhân.

Kết quả thu thập tin nhắn Zalo giữa anh V2 và V1; kết quả sao kê tài khoản ngân hàng số 262649999 mang tên Đoàn Thị Khánh V1 xác định: các ngày 24/8/2023, 25/8/2023 và 12/10/2023, V1 đã nhận chuyển khoản 03 lần tổng số tiền là 489.800.000 đồng của anh Nguyễn Trọng H1 và anh Nguyễn V2. Xác minh tại UBND tỉnh Quảng Ninh và Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh, kết quả: không có người tên Đoàn Thị Khánh V1 đến liên hệ công tác về việc xin gia hạn thời hạn sử dụng đất đối với Dự án nhà ở phường Kim Sơn.

Đối với Nguyễn Hoàng T, quá trình điều tra xác định: T được Đoàn Thị Khánh V1 thuê để tư vấn pháp lý, được hưởng công 20% đối với mỗi khoản mà V1 thu được. Sau khi anh Nguyễn V2 nhờ anh Nguyễn Trọng H1 chuyển khoản 240 triệu đồng cho V1, V1 đã chuyển khoản lại 48 triệu đồng cho T. T không tham gia vào thỏa thuận giữa anh V2 và V1 liên quan đến xin gia hạn Dự án nên không có căn cứ xem xét xử lý đối với T về hành vi đồng phạm với bị can Đoàn Thị Khánh V1.

Như vậy, căn cứ lời khai nhận tội của Đoàn Thị Khánh V1 phù hợp với lời khai của anh Nguyễn V2, anh Nguyễn Trọng H1, Nguyễn Hoàng T; phù hợp với kết quả sao kê tài khoản ngân hàng và các tài liệu điều tra, xác minh có đủ cơ sở xác định: Đoàn Thị Khánh V1 đưa ra thông tin gian dối về việc có mối quan hệ quen biết với Lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh, có thể gặp gỡ xin gia hạn tiến độ thực hiện Dự án nhà ở xã hội tại phường Kim Sơn (cũ), tỉnh Quảng Ninh. Tín tưởng các thông tin V1 giới thiệu là thật, anh Nguyễn V2 đã đưa tiền theo yêu cầu của V1. Sau khi nhận 489.800.000 đồng của anh V2, V1 không thực hiện như cam kết, khi anh V2 yêu cầu trả lại tiền, V1 nại ra việc V1 nhận số tiền này là do anh V2 tặng để mua quần áo và tiền công thu hồi công nợ, mà không trả lại tiền. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn nhận được đơn của bà Hoàng A (sinh năm: 1976; trú tại: T, số 2 L, phường T, TP Hà Nội) tố giác Đoàn Thị Khánh V1 chiếm đoạt 03 tỷ đồng thông qua việc góp vốn thành lập Công ty A; bà Trần Thị Thu H (sinh năm: 1972; trú tại: số 18 L, V, A, xã H, TP Hà Nội) tố giác V1 chiếm đoạt 06 tỷ đồng thông qua việc góp tiền mua đất tại phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ; bà Nguyễn Thuỷ H (sinh năm: 1977, trú tại: 4/120 H, phường T, TP Hà Nội) tố giác V1 chiếm đoạt 19.268.075.500 đồng thông qua việc góp vốn chung thực hiện Dự án Đồng Chin, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Ngày 27/02/2026, Cơ quan điều tra ra Quyết định số 7741 tách tài liệu liên quan đến các nội dung trên để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 47/CT/VKS-HS ngày 06.4.2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội thì bị cáo Đoàn Thị Khánh V1 bị truy tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa luật sư H1 và luật sư Chính bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Bị cáo nhận thức và có ý thức khắc phục toàn bộ hậu quả. Bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Bố chồng bị cáo được tặng thưởng nhiều huân chương, gia đình bị cáo có nhiều người hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Bà bị cáo là bà mẹ Việt Nam anh hùng. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo mắc nhiều bệnh nền viêm phổi. Bị cáo nhiều lần cấp cứu tại Bệnh xá do chảy máu tử cung. Bị cáo có hai con nhỏ cần sự giáo dục, chăm sóc từ người mẹ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Tòa áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt từ 3-4 năm tù.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đoàn Thị Khánh V1 về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt Đoàn Thị Khánh V1 với mức hình phạt từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 8/2023, Đoàn Thị Khánh V1 biết anh Nguyễn V2 có nhu cầu xin gia hạn tiến độ thực hiện Dự án nhà ở xã hội tại phường Kim Sơn, huyện Đông Triều (cũ), tỉnh Quảng Ninh do Công ty CP gốm màu H. Do cần tiền để chi tiêu cho mục đích cá nhân, V1 đã đưa ra thông tin gian dối giới thiệu bản thân có mối quan hệ với Lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh, có thể xin gia hạn tiến độ thực hiện Dự án để anh V2 tin tưởng đưa 489.800.000 đồng theo yêu cầu của V1. Sau khi nhận tiền của anh

V2, V1 không thực hiện như cam kết mà chiếm đoạt sử dụng vào việc sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo Đoàn Thị Khánh V1 đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội, bị nhà nước quy định là tội phạm. Trong vụ án này bị cáo đã lợi dụng lòng tin của người bị hại để chiếm đoạt tài sản.

Xét nhân thân bị cáo Đoàn Thị Khánh V1 chưa có tiền án, tiền sự. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước, có nhiều người hy sinh cho đất nước. Bà bị cáo là bà mẹ Việt Nam anh hùng. Bị cáo bị bệnh viêm phổi, thùy trên phổi trái, phải, dải xơ mảnh hai phổi thoái hóa đốt sống ngực, tăng men gan, rối loạn tiền đình, tăng huyết áp, hiện đang điều trị tại trạm xá của Trại Tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội, có hồ sơ bệnh án nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Thị Khánh V1** phạm tội: **“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”**.

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Đoàn Thị Khánh V1 04 (bốn) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2025.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến